CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI NHA TRANG

Số: 738 /TBHH-CVHHNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của khu nước trước cầu cảng, vũng quay tàu và luồng vào bến cảng Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1

Vùng biển: Khánh Hòa.

Tên luồng: Luồng hàng hải chuyên dùng vào bến cảng Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1.

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Căn cứ Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;

Căn cứ Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

Xét Đơn đề nghị số 0615/26-KVPS-OP-JM ngày 16/6/2026 của Công ty TNHH Komipo Vân Phong Power Service về việc công bố Thông báo hàng hải độ sâu khu nước trước cầu cảng, vũng quay tàu và luồng vào bến cảng Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1;

Cảng vụ Hàng hải Nha Trang thông báo về thông số kỹ thuật của khu nước trước cầu cảng, vũng quay tàu và luồng vào bến cảng Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1 như sau:

1. Trong phạm vi khảo sát khu nước trước cầu cảng, vũng quay tàu được giới hạn bởi các điểm có tọa độ theo bảng sau:

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000		Hệ tọa độ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
M-1	12°27'44,57"N	109°18'39,28"E	12°27'40,85"N	109°18'45,72"E
M-2	12°27'44,64"N	109°18'24,07"E	12°27'40,91"N	109°18'30,50"E
M-3	12°27'48,08"N	109°18'19,23"E	12°27'44,35"N	109°18'25,67"E
M-4	12°28'01,01"N	109°18'19,28"E	12°27'57,29"N	109°18'25,72"E
M-5	12°28'04,16"N	109°18'24,15"E	12°28'00,43"N	109°18'30,58"E
M-6	12°28'04,10"N	109°18'39,83"E	12°28'00,37"N	109°18'46,26"E

B1	12°28'05,90"N	109°18'47,64"E	12°28'02,17"N	109°18'54,08"E
B2	12°27'59,71"N	109°18'50,21"E	12°27'55,98"N	109°18'56,65"E

(Theo bình đồ số 01 đính kèm)

Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước "số 0 Hải đồ" đạt 16.1 m.

2. Trong phạm vi khảo sát luồng chuyên dùng vào bến cảng Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1 có chiều dài 10,1 km, bề rộng luồng nhỏ nhất 200,0 m được giới hạn bởi các điểm có tọa độ theo bảng sau:

Tên điểm	**Hệ tọa độ VN-2000**		**Hệ tọa độ WGS-84**	
	Vĩ độ	**Kinh độ**	**Vĩ độ**	**Kinh độ**
T4	12°30'09,20"N	109°15'41,40"E	12°30'05,48"N	109°15'47,84"E
C	12°30'17,40"N	109°15'48,80"E	12°30'13,68"N	109°15'55,24"E
LT4	12°30'15,20"N	109°15'51,30"E	12°30'11,48"N	109°15'57,74"E
B'	12°30'08,63"N	109°15'45,29"E	12°30'04,91"N	109°15'51,73"E
N2'	12°30'07,83"N	109°15'43,01"E	12°30'04,11"N	109°15'49.45"E
B1	12°28'05,90"N	109°18'47,64"E	12°28'02,17"N	109°18'54,08"E
B2	12°27'59,71"N	109°18'50,21"E	12°27'55,98"N	109°18'56,65"E
B3	12°28'31,58"N	109°19'24,40"E	12°28'27,86"N	109°19'30,84"E
B4	12°28'26,28"N	109°19'28,24"E	12°28'22,55"N	109°19'34,68"E
B5	12°28'56,96"N	109°19'52,87"E	12°28'53,23"N	109°19'59,31"E
B6	12°28'52,69"N	109°19'57,87"E	12°28'48,96"N	109°20'04,31"E
B7	12°30'03,34"N	109°20'52,25"E	12°29'59,61"N	109°20'58,69"E

(Theo bình đồ số 02 đính kèm)

Độ sâu được xác định bằng máy đo sâu hồi âm tần số 200kHz tính đến mực nước "số 0 Hải đồ" đạt 17,4m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tổ chức, cá nhân và tàu thuyền căn cứ Thông báo hàng hải, Bình đồ độ sâu khu nước trước cầu cảng, vũng quay tàu và luồng vào bến cảng Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1 nêu trên để điều động tàu vào, rời cảng đảm bảo an toàn.

Ghi chú:

- Số liệu độ sâu căn cứ bình đồ độ sâu khu nước trước cầu cảng, vũng quay tàu và luồng vào bến cảng Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1. Ký hiệu VP1_062026_01 đến VP1_062026_04, tỷ lệ 1/1.000 và ký hiệu BOTVP_062026_01 đến BOTVP_062026_06, tỷ lệ 1/2.000 đo đạc hoàn thành tháng 6/2026, được Công ty TNHH Komipo Vân Phong Power Service cung cấp

(đính kèm). Để biết thêm thông tin chi tiết về số liệu độ sâu, đề nghị liên hệ với Công ty TNHH Komipo Vân Phong Power Service.

- Công ty TNHH Komipo Vân Phong Power Service và Liên danh Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và Xây dựng Cơ khí hàng hải Quỳnh Hưng - Công ty TNHH Đo đạc-XD-TM Hà Nam Thành chịu trách nhiệm về sự chính xác của số liệu đo đạc, khảo sát đã cung cấp để công bố thông báo hàng hải thông tin do đơn vị cung cấp theo quy định[1].

Nơi nhận:
- Cục HH&ĐT Việt Nam (b/c);
- Các Cảng vụ Hàng hải;
- Các Cảng vụ Đường thủy nội địa;
- Tổng công ty BĐATHH Việt Nam;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam;
- BĐATHH Nam Trung Bộ;
- TT PH TKCN HH Khu vực IV;
- Cty TNHH MTV HTHH Miền Nam – CN Hoa tiêu VIII;
- Đài thông tin duyên hải Nha Trang;
- Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế cảng – Kỹ thuật Biển;
- UBND phường Đông Ninh Hòa;
- Các chủ tàu;
- Các tàu thuyền đang hoạt động tại khu vực;
- Các doanh nghiệp cảng tại khu vực;
- Các đại lý hàng hải;
- Giám đốc CVHHNT (b/c);
- Website: https://cangvuhanghainhatrang.gov.vn/;
- Lưu: VT, ATANHH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI NHA TRANG
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

Trương Cao Dũng

[1] Điểm c, khoản 2, Điều 44 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

Bình đồ số 01

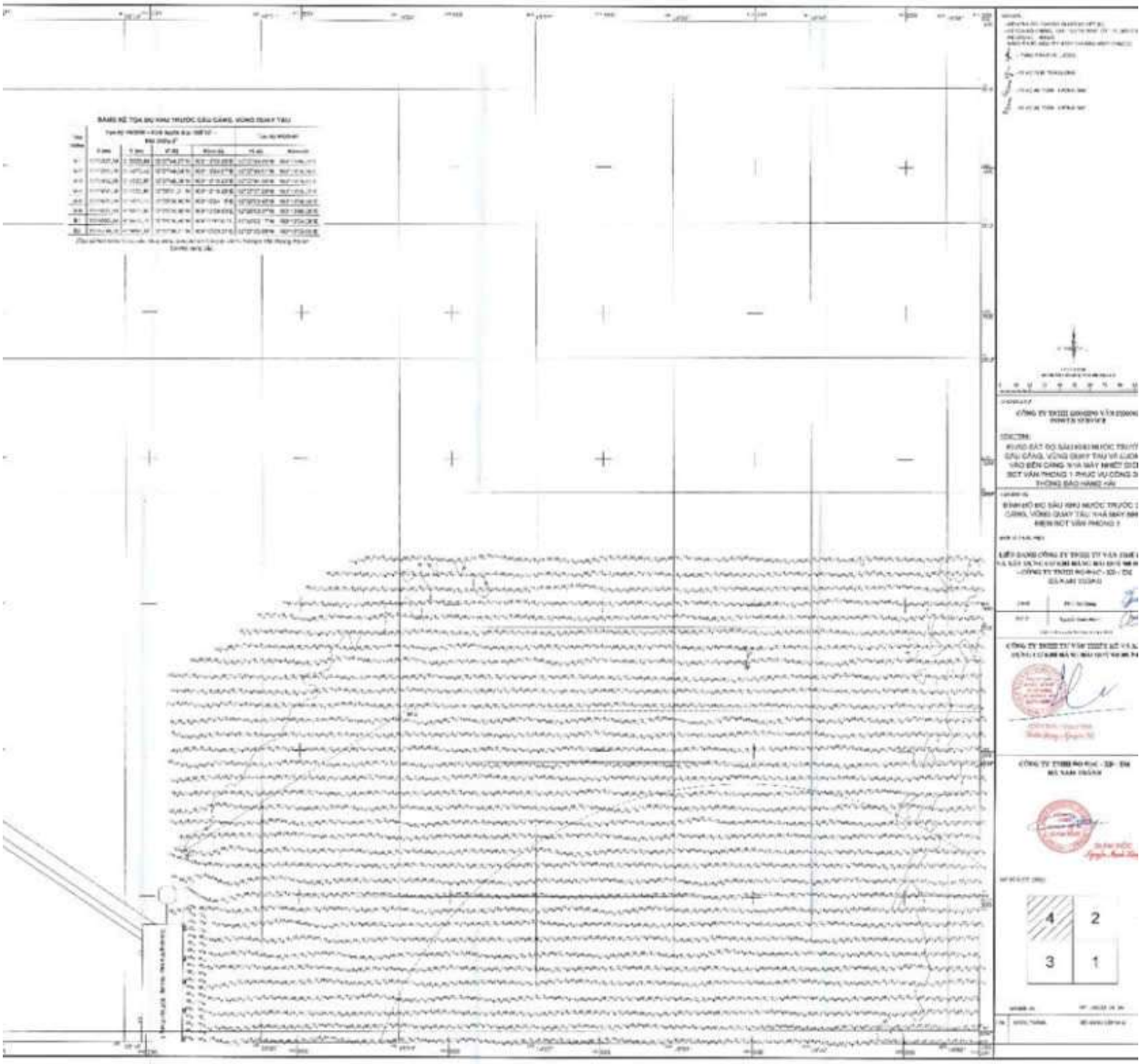

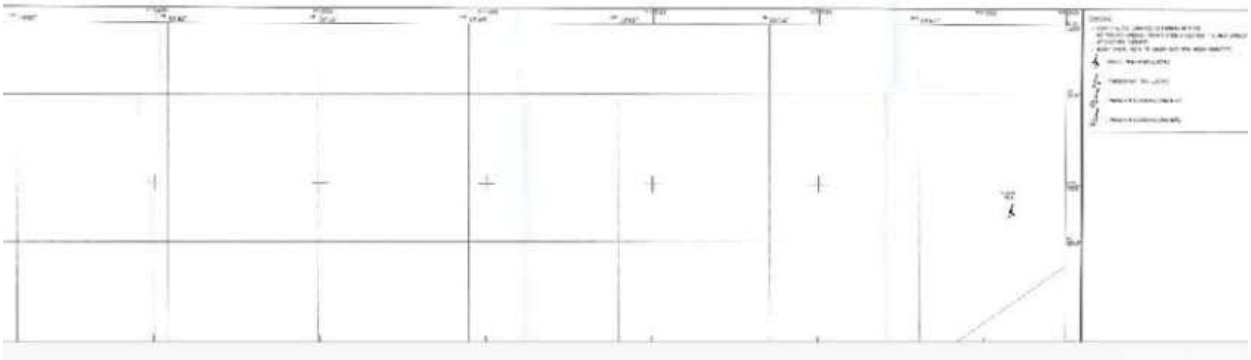
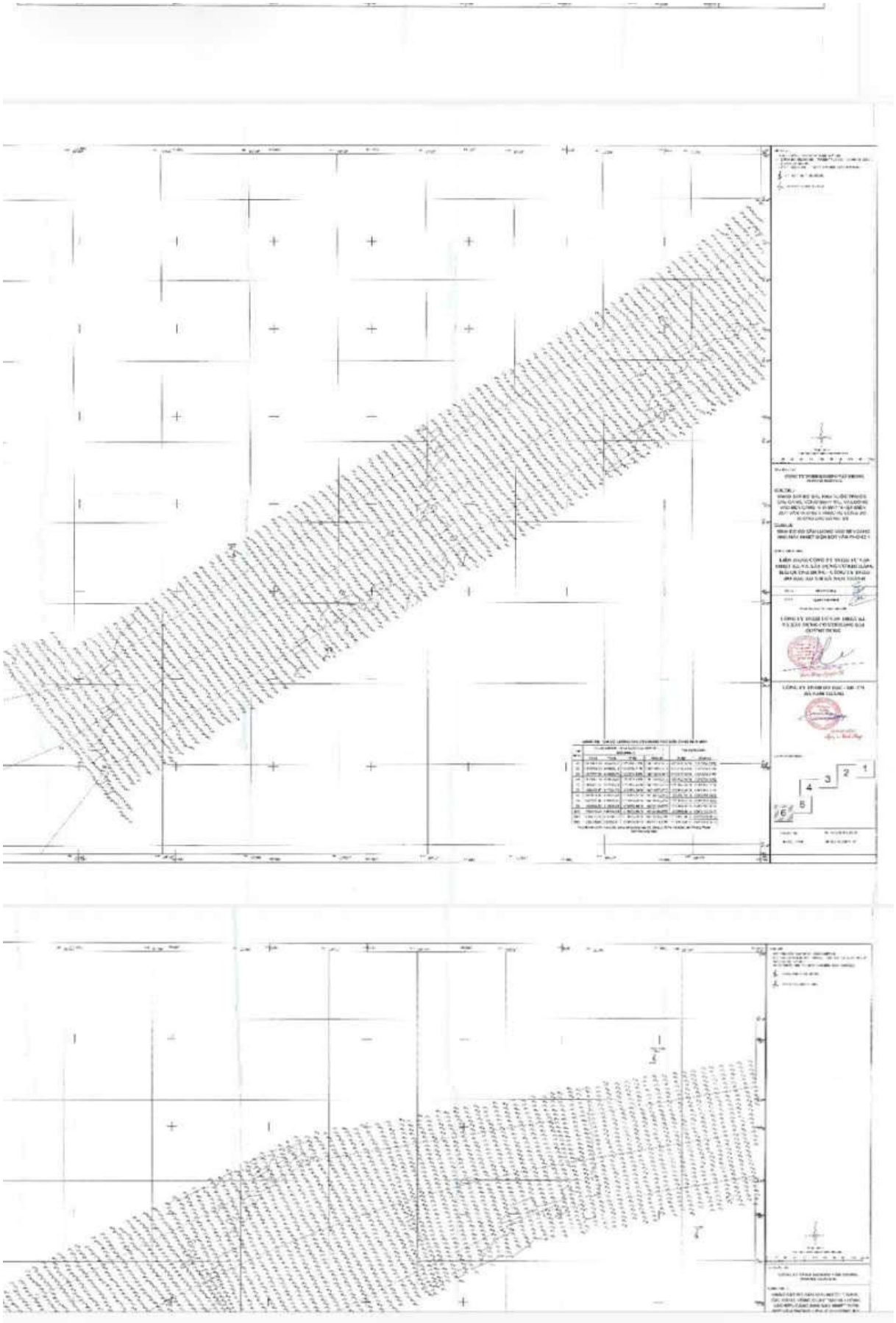
Bình đồ số 02